TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2021/HNGĐ-ST
Ngày 28/4/2021.
V/v " Yêu cầu ly hôn" .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hữu Kinh
2. Ông Nguyễn Ngọc Hoàng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa có bà Trần Thị Thu Thuận – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn có bà Đinh Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án DSST thụ lý số: 403/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2020, về việc "Yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30/3/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 (Có mặt).

+ Địa chỉ: Khối 2, phường V Đ, thị xã Đ B, tỉnh Q N.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị Bé Ph, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

+ Địa chỉ: Khối 2, phường V Đ, thị xã Đ B, tỉnh Q N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 10/12/2020 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th trình bày: Ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Bé Ph kết hôn vào ngày 30/3/2007, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không cùng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã và vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2019 đến nay không còn quan tâm tới nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên ông Nguyễn Văn Th yêu cầu ly hôn bà Đặng Thị Bé Ph.

Do Tòa án không thể làm việc được với bà Đặng Thị Bé Ph nên không có lời khai của bà Phượng trong hồ sơ vụ án.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn Th khai vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 13/10/2012. Hiện nay con chung đang ở với ông Nguyễn Văn Th. Khi ly hôn ông Nguyễn Văn Th yêu cầu nuôi con Nguyễn Thị Mỹ T đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu bà Phượng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn Th khai không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Luật tố tụng. Đối với bị đơn bà Đặng Thị Bé Ph vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Do đó, TAND thị xã Điện Bàn đưa ra xét xử sơ thẩm vào ngày hôm nay theo thủ tục chung là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung vụ án: Về hôn nhân: Đề nghị HĐXX cho ông Nguyễn Văn Th được ly hôn bà Đặng Thị Bé Ph.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 13/10/2012 cho ông Nguyễn Văn Th nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn Th khai không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

1] Về tố tụng: Bà Đặng Thị Bé Ph đã được Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bà Đặng Thị Bé Ph.

2] Xét các yêu cầu khởi kiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Bé Ph có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vào năm 2007, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ.

- Về nguyên nhân mâu thuẫn: Ông Nguyễn Văn Th cho rằng mâu thuẫn là do trong quá trình chung sống hai bên không cùng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2019 cho đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn tồn tại nên ông Thông yêu cầu được ly hôn với Đặng Thị Bé Ph.

Sau khi thụ lý, Tòa án đã triệu tập bà Đặng Thị Bé Ph làm việc để ghi nhận ý kiến của bà đối với yêu cầu của nghuyên đơn; cũng như tổ chức các phiên hòa giải nhằm tạo điều kiện cho vợ chồng về đoàn tụ nhưng bà Phượng không có thiện chí hợp tác nhằm gây khó khăn cho ông Thông và Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. HĐXX xét thấy ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị Bé Ph cuộc sống chung không còn tồn tại và hôn nhân không có hạnh phúc, nghĩ nên cho ông Thông được ly hôn bà Phượng là phù hợp với các Điều 51 và 56 Luật HN&GĐ.

3] Về con chung: Ông Nguyễn Văn Th khai vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 13/10/2012. Nhận thấy hiện nay con chung đang ở với ông Thông. Khi ly hôn ông Nguyễn Văn Th yêu cầu nuôi con Nguyễn Thị Mỹ T đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu bà Phượng cấp dưỡng nuôi con chung. Nguyện vọng của con Nguyễn Thị Mỹ T cũng mong muốn được sống với ông Thông. Để đảm bảo cho sự phát triển bình thường trong môi trường sống ổn định của con, HĐXX nghĩ nên giao con chung cho ông Thông tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là thỏa đáng.

4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn Th khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên, do không có lời khai của bà Đặng Thị Bé Ph nên không xác định được tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì tách ra giải quyết bằng vụ kiện dân sự riêng.

5] Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, 28, 39 và Điều 227 BLTTDS; Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật HN&GĐ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông Nguyễn Văn Th đối với bà Đặng Thị Bé Ph.

1. Về hôn nhân: Cho ông Nguyễn Văn Th được ly hôn bà Đặng Thị Bé Ph.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 13/10/2012 cho ông Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông Nguyễn Văn Th không yêu cầu bà Đặng Thị Bé Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Đặng Thị Bé Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004262 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành

án dân sự thị xã Điện Bàn. Ông Nguyễn Văn Th đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải

thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *Những người TGTT*
- *VKS*
- *Toà án Tỉnh*
- *Thi hành án*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Lộc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**